

Bắc Giang: Mô hình sản xuất rừng gỗ lớn hiệu quả cao

Trong những năm qua, rừng rừng sản xuất của các huyện trong tỉnh Bắc Giang phát triển mạnh, bình quân mỗi năm toàn tỉnh trồng từ 6000 - 7000 ha rừng tập trung. Tuy nhiên, diện tích rừng sản xuất kinh doanh gỗ lớn hàng năm đạt thấp. Nguyên nhân chủ yếu là do điều kiện kinh tế của các hộ gia đình còn khó khăn nhất là vốn đầu tư phát triển sản xuất, diện tích đất lâm nghiệp để giao bình quân mỗi hộ chỉ từ 1 - 2 ha trong khi chu kỳ sản xuất kinh doanh gỗ rừng trồng rất dài, nếu kinh doanh gỗ nhỏ phải từ 6 - 8 năm; còn nếu kinh doanh gỗ lớn phải trên 10 năm, thậm chí trồng cây bản địa như Lim, Lát... phải từ 30 - 40 năm mới có thể khai thác được.

Để có thể và làm cơ sở tuyên truyền nâng cao nhận thức và nhận rừng mô hình rừng sản xuất gỗ lớn cho người làm rừng - theo ông Nguyễn Văn Thành - Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Bắc Giang, từ năm 2013 đến nay, Chi cục Kỹ thuật lâm Bắc Giang phối hợp với Trung tâm Lâm nghiệp đã triển khai thực hiện xây dựng mô hình rừng rừng gỗ lớn và chuyển hóa rừng trồng kinh doanh gỗ nhỏ sang kinh doanh gỗ lớn. Sau 3 năm thực hiện, đến nay đã trồng 120 ha. Trong đó, tại huyện Yên Thế đã trồng 10,0 ha; huyện Lộc Nam trồng: 16,44 ha; huyện Sơn Động: 45,56 ha; huyện Lộc Ninh: 48,0 ha. Đối với mô hình rừng rừng gỗ lớn, loài cây được trồng là keo tai tượng, thời gian từ khi trồng đến khi khai thác phải từ 12 - 14 năm. Qua 3 năm thực hiện so sánh điều kiện cho thấy, mô hình rừng rừng thâm canh năm thứ 3, tỷ lệ cây sống trên 86% và rừng rừng ngoài mô hình có tỷ lệ sống 82%; sinh trưởng và chiều cao của cây trồng trong mô hình có đường kính bình quân đạt 6,6 cm, cây rừng ngoài mô hình 5,4 cm, tăng trưởng và tỷ lệ tăng trưởng và đường kính là 22%; chiều cao vút ngọn bình quân cây trồng mô hình 5,6 m, cây rừng ngoài mô hình 5,4 m, và tỷ lệ tăng trưởng và chiều cao là 4%. Như vậy, sinh trưởng của mô hình rừng rừng thâm canh gỗ lớn, bước đầu có sự khác biệt với sinh trưởng chiều cao và đường kính so với rừng rừng ngoài mô hình trong cùng điều kiện lập địa thổ nhưỡng. Tuy nhiên, do cây trồng mới những năm đầu, sự khác nhau về tốc độ sinh trưởng chưa có khác biệt là mấy. Vì vậy, để có thể đánh giá sự khác biệt về tỷ lệ tăng trưởng và sinh trưởng thì cần phải có thời gian theo dõi (5 - 7 năm) thì việc đánh giá mới có thể rõ ràng và thuyết phục hơn.

Với mô hình chuyển hóa rừng gỗ nhỏ sang gỗ lớn, kết quả đã thực hiện được 55,0 ha trên địa bàn 04 huyện Sơn Động, Lộc Ninh, Lộc Nam và Yên Thế, với 38 hộ gia đình tham gia. Trong đó: Năm 2014 chuyển hóa 20 ha tại các xã Đông Tiến huyện Yên Thế: 10 ha; xã Kiên Lao huyện Lộc Ninh 10 ha; Năm 2015 chuyển hóa 35,0 ha tại địa bàn xã Đông Hưng huyện Lộc Nam và xã An Lộc huyện Sơn Động 10,0 ha. Bên cạnh pháp luật chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang kinh doanh gỗ lớn là thả thả 2 lần để điều chỉnh mật độ, từ 1.600 cây/ha xuống còn 600 cây/ha: Lần 1 khi rừng trồng được 5 - 6 tuổi, thì tiến hành thả thả để cây rừng xuống còn 900 cây/ha; thả thả lần 2 khi rừng trồng được 8 - 10 năm tuổi, mật độ xuống còn 600

cây/ha. Ngoài tậ a thậ a đậ u chậ nh mậ t đậ còn tiế n hành các biậ n pháp tậ a cậ nh, chăm sóc, bón phân.

Kế t quậ theo dõi mô hình chuyậ n hóa rậ ng keo tại tậ ng trậ ng năm 2010 (rậ ng tuậ i 5): Thậ i đậ m chuyậ n hóa 11/2014; thậ i gian đo đậ m 5/2016 (sau 17 tháng) cho thậ y: Tăng trậ ng đậ ng kính bình quân ngang ngậ c trậ c thậ i đậ m chuyậ n hóa (tháng 11/2014) là 8,7 cm. Sau khi chuyậ n hóa (tháng 5/2016) đậ t 13,5 cm (tăng thêm 4,8 cm), vậ i lô rậ ng trậ ng không chuyậ n hóa, đậ ng kính bình quân chậ tăng thêm 2,9 cm. Nhậ vậ y tăng trậ ng vậ đậ ng kính so vậ i rậ ng trậ ng không thậ c hiậ n chuyậ n hóa là 65%. Chiậ u cao bình quân trậ c thậ i đậ m chuyậ n hóa (tháng 11/2014) là 8,2 m. Sau khi chuyậ n hóa (tháng 5/2016) chiậ u cao bình quân đậ t 9,8 m (tăng thêm 1,6 m), vậ i lô rậ ng trậ ng không thậ c hiậ n chuyậ n hóa, chiậ u cao tăng thêm 1,2 m. Nhậ vậ y tăng trậ ng hậ n vậ chiậ u cao so vậ i rậ ng trậ ng không thậ c hiậ n chuyậ n hóa là 33%. Trậ lậ ng bình quân rậ ng trậ ng chuyậ n hóa khi rậ ng đậ c 6 năm là 135,36 m³/ha, còn đậ i vậ i rậ ng trậ ng không thậ c hiậ n chuyậ n hóa thì trậ lậ ng bình quân chậ đậ t 117,8 m

3

/ha (6 năm). Nhậ vậ y sau hậ n mậ t năm do có sậ đậ u chậ nh vậ mậ t cây trậ ng tậ 1.600 cây/ha xuậ ng còn 900 cây/ha, đã tậ o không gian dinh dậ ng cho cây, đậ ng thậ i có sậ chăm sóc, bón phân cho cây nên sinh trậ ng cậ a cây rậ ng có sậ khác biậ t cậ vậ chiậ u cao, đậ ng kính. Nhậ u tính lậ ng tăng trậ ng thậ c tậ bình quân hàng năm, khi rậ ng trậ ng đậ c 14 năm trậ lậ ng cậ tính khoậ ng 300 m

3

gậ /ha, nhậ u tính theo giá gậ lậ nhậ hiậ n nay, thì 1 ha rậ ng có giá trậ khoậ ng 450 - 500 triậ u đậ ng. Mậ c dù vậ c trậ ng rậ ng gậ lậ n, chuyậ n hóa rậ ng trậ ng gậ nhậ sang kinh doanh rậ ng trậ ng gậ lậ n phậ i kéo dài thậ i gian chăm sóc thêm khoậ ng tậ 5 - 7 năm nhậ ng giá trậ kinh tậ mang lậ i cho ngậ i dân gậ p nhậ u lậ n so vậ i trậ ng rậ ng kinh doanh gậ nhậ .

Theo Quy hoặ ch 3 loậ i rậ ng đậ n năm 2020, đậ nh hậ ng đậ n năm 2030 đậ c UBND tậ nh phê duyậ t ngày 31/12/2015, toàn tậ nh có tậ ng diậ n tích 153.739 ha đậ t lâm nghiậ p. Trong đó, rậ ng đậ c dậ ng 13.303 ha (8,6%); rậ ng phòng hậ 20.708 ha (13,5%); rậ ng sậ n xuậ t 119.728 ha (77,9%). Năm 2014 UBND tậ nh Bậ c Giang phê duyậ t Đậ án Tái cậ cậ u ngành nông nghiậ p tậ nh Bậ c Giang theo hậ ng nâng cao giá trậ gia tăng và phát triệ n bậ n vậ ng giai đoậ n 2015 - 2020. Trong đó, đậ nh hậ ng phát triệ n lâm nghiậ p tậ nay đậ n năm 2020 là: Thậ c hiậ n làm giàu rậ ng tậ nhiên khoậ ng 1000 ha; cậ i tậ o rậ ng tậ nhiên nghèo kiệ t kém chậ t lậ ng sang trậ ng rậ ng sậ n xuậ t 2.300 ha; Trậ ng 29.000 ha rậ ng tậ p trung, áp đậ ng các tiế n bậ khoa hậ c - kậ thuậ t, công nghậ , giậ ng mậ i vào trậ ng rậ ng nhậ nâng cao năng xuậ t rậ ng trậ ng bình quân lên 20 m³ /ha/năm; đậ n năm 2020 diậ n tích kinh doanh gậ lậ n khoậ ng 7.200 chiậ m 10% trậ ng diậ n tích rậ ng trậ ng sậ n xuậ t.

Nhậ m khai thác hiậ u quậ đậ t đậ i, nguậ n lao đậ ng, thậ c hiậ n mậ c tiêu phát triệ n lâm nghiậ p bậ n vậ ng, ngậ i dân giàu lên tậ rậ ng thì cậ n có cậ chậ , chính sách khuỷ n khích phát triệ n trậ ng

Một số mô hình sản xuất rừng gỗ lớn hiệu quả cao

Viết bởi Administrator

Thứ sáu, 21 Tháng 9 2018 11:25

Rừng sản xuất kinh doanh gỗ lớn; tập trung tuyển dụng, có sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền địa phương và hàng đầu của các quan chuyên môn thì đây sẽ là hàng đầu đi mang tính đột phá, tạo nên bước chuyển biến mới cho kinh tế rừng của tỉnh phát triển.